

BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH NHÂN QUYỀN CÁC NƯỚC NĂM 2004 CỦA BỘ NGOẠI GIAO HOA KỲ - MỘT SỰ VI PHẠM NHÂN QUYỀN

ANH ĐỨC*

1 - Bản chất của Báo cáo về tình hình nhân quyền các nước năm 2004 của Bộ Ngoại giao Mỹ và phản ứng của cộng đồng quốc tế

Từ nhiều năm nay, các nước trên thế giới không còn lạ lẫm gì về cái gọi là Báo cáo về tình hình nhân quyền các nước do Bộ Ngoại giao Mỹ công bố hằng năm. Báo cáo này đưa ra những thông tin, nhận định và đánh giá theo quan điểm của Mỹ về tình hình thực hiện quyền con người ở hầu hết các quốc gia trên thế giới. Vậy thực chất của báo cáo này ra sao và vì mục đích gì mà chính phủ Mỹ hằng năm phải làm cái việc luôn gây nên sự phản ứng dữ dội từ các nước, kể cả các nước đồng minh thân cận của Mỹ?

Báo cáo về tình hình nhân quyền các nước được Bộ Ngoại giao Hoa kỳ bắt đầu tiến hành từ năm 1976 theo quy định của Luật Hỗ trợ nước ngoài (sửa đổi) năm 1961 và Luật Thương mại năm 1974. Theo đó, hằng năm Bộ Ngoại giao Mỹ phải chuẩn bị một báo cáo "đầy đủ và trọn vẹn" về tình hình các quyền con người đã được quốc tế thừa nhận ở hầu hết các nước trên thế giới. Báo cáo này được trình lên Chủ tịch Hạ viện và Ủy ban đối ngoại Thượng viện Hoa Kỳ xem xét và quyết định các vấn đề quan hệ quốc tế với các nước.

Báo cáo được công bố rộng rãi như một "sự phán xét" về việc thực hiện quyền con người ở các nước trên thế giới.

Sự thực, tiêu chuẩn về các quyền con người được nêu lên và nhận định đưa ra trong đó chỉ phản ánh quan điểm riêng của Mỹ về quyền con người, khác với tiêu chuẩn chung đã được cộng đồng quốc tế ghi nhận. Chính phủ và Quốc hội Mỹ có quan điểm riêng của mình về quyền con người xuất phát từ điều kiện kinh tế, xã hội, lịch sử và văn hóa của chính nước Mỹ, nhưng không thể vì thế mà tự cho mình quyền được quốc tế hóa quan điểm đó, biến nó thành thước đo đánh giá việc thực hiện quyền con người ở các quốc gia, dân tộc khác.

Tự cho mình quyền được phán xét, đánh giá, nhận định về tình hình quyền con người và các vấn đề khác của các nước trên thế giới, Mỹ đã vượt quá và vi phạm những nguyên tắc pháp lý quốc tế cơ bản được xác lập bởi Hiến chương Liên hợp quốc, các văn bản pháp lý khác cũng như các thông lệ bang giao quốc tế đã và đang được cộng đồng quốc tế tôn trọng.

Với tính chất phi lý như vậy, Báo cáo về tình hình nhân quyền năm 2004 của

* Ths, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, cũng như các báo cáo các năm trước đây, đã và đang vấp phải sự phản nộ của dư luận quốc tế.

Bộ Ngoại giao Trung Quốc đã công bố một báo cáo về "thành tích" nhân quyền của Mỹ, trong đó phân tích sự vi phạm nghiêm trọng của quân đội Mỹ đối với các quyền con người cơ bản tại nhà tù A-bu Gra-ip ở I-rắc. Trong báo cáo này còn trích dẫn một nhận định của Hội chữ Thập đỏ quốc tế rằng trường hợp vi phạm nhân quyền ở nhà tù này không phải là trường hợp hy hữu mà là một trong những biểu hiện của sự vi phạm có hệ thống. Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo tuyên bố: "Không có một nước nào có thể đặt mình ra khỏi quá trình phát triển của các quyền con người mang tính chất quốc tế hoặc tự cho mình là sự hiện thân của quyền con người để lãnh đạo các nước khác và ra lệnh cho các nước"⁽¹⁾.

Ở bên kia bán cầu, tại Mê-hi-cô, Phó chủ tịch Ủy ban nhân quyền Mê-hi-cô Gi. L. Xô-be-ra-net cho rằng, nước Mỹ không đủ tư cách đạo đức để đưa ra những nhận định về quyền con người ở các nước khác. Ông phê phán kịch liệt cách đối xử tàn tệ mà Mỹ áp dụng đối với những công dân Mê-hi-cô trốn sang Mỹ và cho rằng Mỹ chính là nước vi phạm các quyền con người cơ bản của những người Mê-hi-cô.

Phê phán những chỉ trích của Báo cáo về tình hình nhân quyền các nước, Phó tổng thống Vê-nê-xu-ê-la Gi. V. Ran-gen nhận xét rằng nước Mỹ "không thể đạt tiêu chuẩn từ bất kỳ một khía cạnh nào" để đi rao giảng về quyền con người cho nước khác; rằng: Báo cáo của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ dối trá, sai trái, đạo đức giả và do đó nó hoàn toàn không có giá trị.

Bộ Ngoại giao Nga cho rằng, báo cáo này lại một lần nữa làm dư luận quốc tế thất vọng và bất bình, và, một lần nữa chứng tỏ rằng nước Mỹ áp dụng tiêu chuẩn kép trong khi tiếp cận quyền con người để phớt lờ những vi phạm của mình.

Báo *Hurriyet* (Thổ Nhĩ Kỳ) viết: "Trong báo cáo nhân quyền của mình Bộ Ngoại giao Mỹ cáo buộc những nước như Ai-cập và Xy-ri về việc áp dụng tra tấn. Tuy nhiên, báo cáo này không hề, dù chỉ một lần, đề cập tới những sự kiện xảy ra ở nhà tù A-bu Gra-ip và tất nhiên, cũng không hề đề cập đến tình trạng vi phạm nhân quyền ở trại giam tại Guan-ta-na-mô" v.v.

2 - Thực trạng về quyền con người ở Hoa Kỳ

Trong khi đưa ra những nhận xét và đánh giá sai lệch về việc thực hiện quyền con người ở các nước, Mỹ lại cố tình phớt lờ những "thành tích" đầy tai tiếng về thực hiện quyền con người của mình.

Trước hết, cần phải kể đến cách cư xử và những phương pháp tra tấn, nhục hình, hạ thấp phẩm giá con người một cách có hệ thống mà Mỹ áp dụng tại các nhà tù ở I-rắc và Guan-ta-na-mô. Đây là những vi phạm không thể biện hộ được đối với những tiêu chuẩn tối thiểu về quyền con người được các văn kiện pháp lý quốc tế ghi nhận, đồng thời còn là sự vi phạm các nguyên tắc cơ bản của Luật Nhân đạo quốc tế. Những vi phạm như vậy không hề được nhắc tới trong Báo cáo.

Tình hình bảo đảm các quyền con người, đặc biệt là các quyền dân sự, chính trị luôn là những vấn đề đối với nước Mỹ. Mỹ vốn đã từng nổi tiếng về tệ phân biệt chủng tộc, bất bình đẳng về chủng tộc và tình trạng tòi tệ về quyền con người của những nhóm người yếu thế trong xã hội. Các báo cáo nghiên cứu của các tổ chức quốc tế gần đây cho thấy, trên thực tế, việc thực hiện chính sách, pháp luật để bảo vệ quyền của các nhóm dễ bị tổn thương trong xã hội Mỹ vẫn đang có những khoảng cách lớn.

Trong nỗ lực chung của quốc tế nhằm loại bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc,

(1) Báo *Burien Ca-sin-ton*, ngày 4-3-2005 (tiếng Anh)

nước Mỹ tỏ ra rất chậm chạp. Mãi đến năm 1994, Mỹ mới phê chuẩn Công ước quốc tế về loại bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc. Mặc dù trở thành thành viên của Công ước này nhưng Mỹ không tỏ ra thiện chí thực hiện Công ước. Bằng chứng là hệ thống pháp luật Mỹ xác định khái niệm phân biệt chủng tộc hẹp hơn nhiều so với khái niệm mà Công ước loại bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc đưa ra. Từ đó, có rất nhiều hành vi vi phạm pháp luật quốc tế chống phân biệt chủng tộc ở nước Mỹ nhưng lại không bị luật pháp Mỹ trừng trị.

Các báo cáo nghiên cứu trong những năm gần đây còn cho thấy tình trạng bạo lực, tội ác diễn ra ngày càng nhiều ở Mỹ. Nước này còn là một trong số ít những nước có số lượng án tử hình cao được thi hành mỗi năm. Ở Mỹ, tỷ lệ phạm nhân trên phần trăm dân số thuộc loại cao nhất, nhì thế giới. Theo các báo cáo, những năm gần đây, trung bình nước Mỹ có khoảng 645 phạm nhân/100.000 dân.

Việc áp dụng hình phạt tù cũng đang có chiều hướng dễ dãi hơn ở Mỹ. Khoảng 53% phạm nhân ở các bang của Mỹ bị bỏ tù vì những hành vi vi phạm nhỏ, không gây bạo lực. Trong khi đó, chính sách tư pháp hình sự Mỹ đang có xu hướng kéo dài hơn hình phạt tù đối với người vi phạm pháp luật và hạn chế việc ân xá, đặc xá đối với tù nhân.

Trên lĩnh vực quyền phụ nữ và trẻ em, hai lĩnh vực vô cùng nhạy cảm, đòi hỏi vai trò tích cực của nhà nước thì Mỹ lại không có sự quan tâm đầy đủ. Mỹ chưa trở thành thành viên của Công ước quốc tế loại bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ. Đặc biệt, Mỹ là một trong 2 quốc gia duy nhất trên thế giới hiện nay chưa phê chuẩn Công ước quyền trẻ em. Mỹ là một trong số ít những nước trên thế giới vẫn duy trì hình phạt tử hình đối với phạm nhân vị thành niên. Trong lúc đó, Công ước quyền trẻ em và các tiêu chuẩn quốc tế phổ biến về tư pháp vị thành niên hiện nay nghiêm cấm việc tử hình phạm nhân chưa thành niên.

Trong Báo cáo hàng năm của Mỹ về tình hình nhân quyền các nước, cái được cho là dựa trên tiêu chuẩn quyền con người mà quốc tế thừa nhận thì chính nước Mỹ lại hầu như không thừa nhận phần lớn các tiêu chuẩn quốc tế đó. Khi nói đến các quyền con người quốc tế thì cần phải nói đến các điều ước quốc tế cơ bản về quyền con người như Công ước quốc tế về các quyền dân sự chính trị, Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, Công ước loại bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ, Công ước chống tra tấn, Công ước quyền trẻ em, Công ước loại bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc... và một số những văn kiện không có giá trị ràng buộc khác. Hiện nay, tuy Mỹ đã ký nhưng còn chưa phê chuẩn ít nhất 3 văn kiện cơ bản về quyền con người. Đó là Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa; Công ước quyền trẻ em và Công ước loại bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ. Đối với một điều ước quan trọng khác, tương đối mới, có liên quan đến quyền con người là Quy chế ROME về tòa hình sự quốc tế, Mỹ đã miễn cưỡng ký mà không phê chuẩn và sau đó tuyên bố xóa bỏ hiệu lực của hành vi ký này. Sự lảng tránh các cam kết quyền con người quốc tế như vậy chứng tỏ Mỹ không mặn mà và cam kết rất yếu ớt đối với những tiêu chuẩn quyền con người chung mà cộng đồng quốc tế đã cùng nhau xây dựng nên.

Vì vậy, chính sách hai mặt về nhân quyền của Mỹ thể hiện rất rõ trong các báo cáo nhân quyền hàng năm. Chính sách này tự nó đã bác trần thói đạo đức giả của Mỹ về nhân quyền đúng như Phó tổng thống Vê-nê-xu-ê-la đã nhận xét. Tổ chức Ân xá quốc tế cũng đưa ra nhận định rằng, Mỹ đã rất hào hứng và nhiệt tình sử dụng một cách rộng rãi tất cả các thông tin về tình hình tra tấn trước đây ở I-rắc, lợi dụng nó để bôi đen chế độ cũ ở I-rắc và biện minh cho cuộc tấn công quân sự của mình. Còn khi đã chiếm đóng I-rắc và thực hiện những

hành vi tra tấn không kém phần tàn bạo thì những báo cáo của tổ chức này đã bị Mỹ phớt lờ ngay.

Bình luận về thái độ cao ngạo, đạo đức giả và coi thường luật pháp quốc tế của Mỹ, báo *The Guardian* (Anh) đã viết: “Bỗng nhiên Chính phủ Mỹ phát hiện ra những giá trị đạo đức của luật quốc tế. Chính phủ có thể khởi động cuộc chiến bất hợp pháp chống lại một quốc gia có chủ quyền; có thể theo đuổi việc phá hủy mọi điều ước quốc tế ngăn cản những nỗ lực lãnh đạo thế giới (của chính phủ), nhưng khi năm người lính (của chính phủ) bị bắt đưa ra trước ống quay của Đài Truyền hình I-rắc vào ngày chủ nhật thì Đ. Răm-xpėjo, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ lập tức phản ứng rằng “đây là sự vi phạm Công ước Gio-ne-vơ vì đã chiếu những bức ảnh của tù binh chiến tranh theo cách làm nhục họ” (2).

3 - Quyền con người ở Việt Nam

Quyền con người là thành quả đấu tranh của nhân loại tiên bộ trên thế giới, là giá trị chung và là tài sản chung của các quốc gia, dân tộc khác nhau. Với tư cách là một giá trị của nhân loại, quyền con người là sự kết tụ của các truyền thống được chất lọc và bản sắc của các quốc gia trong đó có Việt Nam. Quyền con người vừa mang tính phổ biến vừa mang tính đặc thù. Tính phổ biến của quyền con người được thể hiện và phản ánh cụ thể bằng những cam kết đạo đức và pháp lý mà cộng đồng quốc tế, thông qua tổ chức Liên hợp quốc đã từng bước xây dựng và củng cố. Đó là các tuyên ngôn, tuyên bố, các công ước, nghị định thư... về quyền con người. Chúng chứa đựng sự thỏa thuận chung của các quốc gia về giá trị phổ biến của quyền con người. Đền lượt mình, các quốc gia, dựa vào những điều kiện kinh tế, xã hội, văn hóa và lịch sử để triển khai thực hiện những thỏa thuận chung đó. Trong khi thực hiện quyền con người ở quốc gia mình, các dân tộc, trong đó có Việt Nam, đã mang đến và tạo lập nên những giá trị riêng, hay

nói cách khác đã xác lập tính đặc thù của quyền con người.

Đối với Việt Nam quyền con người trước hết là mục tiêu cao cả của các cuộc kháng chiến giành độc lập dân tộc. Quyền con người đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên trong Tuyên ngôn độc lập năm 1945 khai sinh ra Nhà nước Việt Nam hiện đại. Quyền con người ở Việt Nam được ghi nhận với tư cách là những quyền hiến định chi phối toàn bộ hệ thống pháp luật, chính sách của nhà nước. Trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, hệ thống pháp luật, chính sách quốc gia đang từng bước được đổi mới, củng cố và phát triển. Quyền con người càng được cụ thể hóa hơn qua hệ thống pháp luật đó.

Thực tiễn ở Việt Nam cho thấy quyền con người đang được thực hiện thông qua sự lớn mạnh của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và sự phát triển của đời sống mọi mặt của người dân. Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn trong công tác xóa đói giảm nghèo, các chương trình xã hội khác. Đây là sự thực hiện các quyền con người có hiệu quả tạo điều kiện cho việc hưởng thụ các quyền khác của nhân dân.

Khác với Mỹ, Việt Nam thể hiện sự cam kết mạnh mẽ của mình đối với các tiêu chuẩn quyền con người được ghi nhận tại các công ước quốc tế về quyền con người. Đến nay, Việt Nam trở thành thành viên của hầu hết các điều ước đó. Hệ thống pháp luật, chính sách đang được xây dựng, hoàn thiện, thể hiện rõ thiện chí và quyết tâm của Việt Nam trong việc thực hiện các cam kết quốc tế về quyền con người mà Việt Nam đã tham gia. Vì vậy Hoa Kỳ không có quyền và không có tư cách phán xét vấn đề nhân quyền của Việt Nam, không thể xuyên tạc, phủ nhận những thành tựu to lớn của nhân dân ta đã đạt được trong lĩnh vực bảo đảm quyền con người. □

(2) Báo *The Guardian*, ngày 25-9-2003 (tiếng Anh)